

KẾ HOẠCH

**Triển khai Đề án “Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2023 - 2030”
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

Căn cứ Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2021 - 2030”; xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 2286/TTr-SNN ngày 07 tháng 8 năm 2023;

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2023 - 2030”, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp của Thành phố được củng cố và tăng cường năng lực theo đúng chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước, đảm bảo tinh gọn, phù hợp với thực tiễn; tổ chức, thực hiện các hoạt động chăn nuôi, thú y hiệu lực, hiệu quả đúng quy định của Luật Thú y, Luật Chăn nuôi, các văn bản chỉ đạo của Trung ương.

2. Hệ thống giám sát dịch bệnh động vật, thủy sản được củng cố, tăng cường năng lực và hoạt động hiệu quả nhằm phát hiện sớm ổ dịch, phân tích nhận định tình hình dịch tễ, dự báo và cảnh báo kịp thời các loại dịch bệnh động vật và thủy sản, góp phần kiểm soát tốt dịch bệnh động vật, thủy sản, an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe cho cộng đồng và chủ động hội nhập với quốc tế.

3. Tiếp tục duy trì vùng an toàn dịch bệnh đối với bệnh Đại động vật, bệnh Cúm gia cầm, bệnh Lao và Sảy thai truyền nhiễm; xây dựng vùng an toàn dịch bệnh đối với bệnh Lở mồm long móng tại 5 huyện ngoại thành: Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh, Cần Giờ và Nhà Bè.

4. Tổng hợp, phân tích và đánh giá kết quả quan trắc, cảnh báo môi trường; các nguồn nước chính cung cấp và thực trạng xả thải tại các vùng nuôi; kết quả giám sát dịch bệnh động vật thủy sản, tình hình dịch bệnh (mô tả chi tiết theo không gian, thời gian và động vật thủy sản mắc bệnh); các yếu tố liên quan đến quá trình phát sinh, lây lan dịch bệnh động vật thủy sản; các chỉ tiêu dịch tễ và chỉ tiêu liên quan cần xét nghiệm nhằm xác định mức độ nguy cơ phát sinh, dự báo khả năng phát sinh, lây lan dịch bệnh động vật thủy sản.

5. Nâng cao năng lực kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, quản lý an toàn thực phẩm, sản phẩm động vật; tỷ trọng gia súc, gia cầm được giết mổ tập trung tại các nhà máy giết mổ công nghiệp đạt tương ứng khoảng 90% gia súc, 100% gia cầm vào năm 2025, phấn đấu đạt trên 98% gia súc, 100% gia cầm vào năm 2030.

6. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh, kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ; nhận dạng, truy xuất nguồn gốc động vật, sản phẩm động vật.

7. Đảm bảo thức ăn chăn nuôi, thuốc, vắc xin dùng trong thú y lưu hành trong danh mục theo quy định, đảm bảo chất lượng, an toàn, hiệu quả; tăng cường công tác quản lý sử dụng kháng sinh có hiệu quả giảm thiểu việc kháng kháng sinh.

8. Dịch vụ kỹ thuật chăn nuôi, thú y được phát triển theo hướng xã hội hóa, chuyên nghiệp hóa trên địa bàn Thành phố.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành chăn nuôi, thú y

a) Rà soát văn bản quy phạm pháp luật, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc sửa đổi bổ sung Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành luật; sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, xử lý vệ sinh thú y và xử lý vi phạm trong lĩnh vực thú y.

b) Căn cứ các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn Việt Nam và văn bản hướng dẫn về giám sát, điều tra tình hình dịch bệnh, điều kiện vệ sinh môi trường chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi trồng thủy sản, số lượng cơ sở sản xuất, kinh doanh giống, diện tích nuôi trồng thủy sản để đề xuất các chỉ tiêu, tần suất, vị trí thu mẫu, số lượng mẫu động vật và thủy sản.

c) Tổ chức tổng kết, đánh giá thi hành Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y.

2. củng cố, nâng cao năng lực hệ thống tổ chức các cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp trên địa bàn thành phố

a) Rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, nâng cao năng lực hiệu quả hoạt động của Chi cục Chăn nuôi và Thú y; Trạm Chăn nuôi và Thú y quận, huyện theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

b) Trình Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua chủ trương về bố trí nhân viên thú y cấp xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố.

c) Rà soát, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm, xác định số lượng người làm việc, biên chế công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu thực tế, đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh động vật, phát triển chăn nuôi theo hướng bền vững.

d) Xác lập cơ chế hoạt động đối với Trạm Chẩn đoán xét nghiệm và Điều trị bệnh động vật trực thuộc Chi cục chăn nuôi và Thú y.

3. Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản

a) Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn

- Triển khai các văn bản của Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành liên quan đến chính sách và phòng, chống dịch bệnh trong chăn nuôi; tiếp tục xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích xây dựng cơ sở, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh tại các vùng nuôi tập trung trên địa bàn Thành phố.

- Tăng cường năng lực hệ thống các phòng thử nghiệm thú y, chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật, vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm, giám sát dịch bệnh động vật từ thành phố đến xã, phường đảm bảo hoạt động có hiệu quả nhằm phát hiện sớm ổ dịch, phân tích dịch tễ, dự báo và cảnh báo kịp thời các loại dịch bệnh động vật, phòng chống dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người.

- Các tổ chức, cá nhân, hành nghề thú y tuân thủ các quy định của pháp luật về thú y và pháp luật có liên quan trong hành nghề; cung cấp thông tin liên quan cho cơ quan quản lý chuyên ngành thú y; khuyến khích khi tham gia hoạt động phòng, chống dịch bệnh động vật tại địa phương.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức tới các cơ sở, hộ chăn nuôi động vật, nuôi trồng thủy sản về tính chất nguy hiểm của dịch bệnh, các quy định của pháp luật và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật, các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực về chẩn đoán, mổ khám, lấy mẫu bệnh phẩm, điều tra dịch tễ, giám sát, dự báo, cảnh báo dịch bệnh, phân tích nguy cơ, khống chế dịch bệnh động vật cho đội ngũ cán bộ thú y các cấp.

b) Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản

- Tập trung xây dựng Kế hoạch chủ động phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi của địa phương; Đảm bảo bố trí đủ nguồn lực và tổ chức thực hiện.

- Tổ chức giám sát phát hiện tác nhân gây bệnh; kiểm soát chất lượng con giống thủy sản; quan trắc cảnh báo môi trường; xây dựng vùng, cơ sở, chuỗi sản xuất thủy sản an toàn dịch bệnh; thí điểm sử dụng vắc xin; tổ chức ứng phó các sự cố thủy sản chết bất thường trên địa bàn; điều tra dịch tễ và xử lý ổ dịch; tăng cường công tác tuyên truyền về các biện pháp phòng chống dịch bệnh.

- Tăng cường năng lực phòng chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật thủy sản; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại nhằm nâng cấp phòng thử nghiệm chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật thủy sản; tổ chức đào tạo, tập huấn về quy trình chẩn đoán, kỹ thuật xét nghiệm bệnh động vật thủy sản; giám sát, dự báo, cảnh báo, ứng phó dịch bệnh, nhất là đối với các dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi, bao gồm: ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ cao và nâng cấp hệ thống thu thập, quản lý thông tin, cơ sở dữ liệu số (về nuôi trồng thủy sản, dịch bệnh, quan trắc môi trường,...), phân tích dữ liệu và cảnh báo dịch bệnh; tổ chức xây dựng bản đồ dịch tễ và ứng dụng để kiểm soát dịch bệnh nguy hiểm trên địa bàn.

4. Nâng cao năng lực kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, quản lý an toàn thực phẩm đối với sản phẩm giết mổ có nguồn gốc động vật

a) Triển khai có hiệu quả các văn bản của Ủy ban nhân dân Thành phố về kiểm soát giết mổ, quản lý an toàn thực phẩm đối với sản phẩm giết mổ có nguồn gốc động vật, cụ thể như sau:

- Tiếp tục theo dõi, thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố về Kế hoạch bố trí Nhà máy giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố theo hướng tập trung, công nghiệp, đáp ứng yêu cầu vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường. Đảm bảo không còn hoạt động của các cơ sở giết mổ thủ công nhỏ lẻ trên địa bàn Thành phố (ngoại trừ huyện Cần Giờ).

- Vận động các nhà máy giết mổ công nghiệp đến năm 2023 hoạt động giết mổ đạt từ 80 - 100% công suất theo thiết kế và những năm sau đó duy trì đạt 100% công suất. Phân đầu đến năm 2025, đưa vào hoạt động 02 nhà máy giết mổ gia cầm công nghiệp hiện đại.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các địa phương và Đoàn kiểm tra liên ngành phòng, chống dịch bệnh và an toàn thực phẩm để kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, kinh doanh, giết mổ động vật, sản phẩm động vật trái phép, không rõ nguồn gốc, xuất xứ trên địa bàn quản lý và các cơ sở giết mổ thủ công còn tổ chức giết mổ gia súc sau khi đã hết thời gian gia hạn.

- Triển khai hiệu quả Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về kiểm tra vệ sinh thú y, hoạt động chăn nuôi, vận chuyển, kinh doanh động vật trên địa bàn Thành phố.

b) Kiểm soát chặt chẽ điều kiện vệ sinh thú y tại các cơ sở sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật; xử lý triệt để tình hình kinh doanh động vật sống, các sản phẩm không đảm bảo điều kiện vệ sinh thú y tại các chợ, khu vực xung quanh chợ, các điểm kinh doanh tự phát, nhằm đảm bảo an toàn vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm, nếp sống văn minh đô thị.

c) Thực hiện hiệu quả việc kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật từ các tỉnh quá cảnh hoặc nhập vào Thành phố tiêu thụ; nâng cao năng lực hệ thống phòng xét nghiệm, mở rộng đăng ký thực hiện phân tích thêm chỉ tiêu liên quan đến tồn dư kháng sinh và vi sinh thực phẩm.

d) Triển khai việc phối hợp với các sở, ngành, nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh động vật, kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển động vật và sản phẩm động vật lưu thông, tiêu thụ trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2023 - 2030.

đ) Tổ chức các khóa tập huấn, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, an toàn thực phẩm đối với thực phẩm có nguồn gốc động vật theo chuỗi; phối hợp với Viện, Trường, cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi, thú y và thủy sản tập huấn nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ thú y các cấp.

5. Nâng cao năng lực quản lý thuốc thú y và dịch vụ thú y

a) Xây dựng kế hoạch giám sát phòng, chống kháng kháng sinh trong chăn nuôi giai đoạn 2023 - 2030 nhằm tham mưu chính sách quản lý sử dụng thuốc thú y, vắc xin, đặc biệt là kháng sinh hiệu quả.

b) Quản lý, giám sát chặt chẽ các cơ sở hoạt động sản xuất, kinh doanh, buôn bán vật tư, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi trên địa bàn Thành phố; hoạt động hành nghề thú y, đảm bảo việc hành nghề đúng quy định của pháp luật.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hành nghề dịch vụ thú y; buôn bán vật tư, thuốc thú y; sản xuất, buôn bán thức ăn chăn nuôi; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các trường hợp vi phạm quy định.

d) Hướng dẫn các cơ sở kinh doanh thuốc thú y thực hiện thực hành tốt nhà thuốc; khuyến khích cá nhân hành nghề dịch vụ thú y phối hợp cơ quan thú y trong công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn.

6. Nâng cao năng lực chẩn đoán, xét nghiệm

a) Tăng cường năng lực chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật, vệ sinh thú y, các chỉ tiêu an toàn thực phẩm, kháng sinh đáp ứng yêu cầu các chương trình, kế hoạch của Trung ương và Thành phố về phòng chống dịch bệnh động vật và thủy sản, phòng chống kháng sinh và bảo đảm an toàn thực phẩm.

b) Nâng cấp cơ sở hạ tầng, đầu tư trang thiết bị hiện đại; đào tạo nguồn nhân lực có kiến thức chuyên môn và năng lực cao đáp ứng nhu cầu hội nhập với khu vực và thế giới.

7. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong chuyên ngành thú y và thủy sản

a) Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính và dịch vụ công trực tuyến; xây dựng bản đồ số hóa nhằm cập nhật cơ sở dữ liệu chăn nuôi, thú y, nuôi trồng thủy sản; chuyển đổi số phục vụ công tác quản lý nhà nước và chia sẻ thông tin trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y và thủy sản.

b) Chuyển đổi số nhằm thực hiện tốt công tác dự báo chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên cơ sở phân tích dữ liệu để đánh giá sát thực tế, kịp thời dự báo năng lực sản xuất và cung cầu thị trường chăn nuôi giúp điều tiết sản xuất.

c) Ứng dụng công nghệ số trong việc theo dõi diễn biến và dự báo dịch bệnh, khoanh vùng ổ dịch. Xác lập bản đồ vùng dịch với độ chính xác cao, từ đó có phương án dập dịch và phòng chống lây lan hiệu quả.

d) Tiếp tục cải tiến, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm an toàn thực phẩm đối với sản phẩm giết mổ có nguồn gốc động vật trên địa bàn Thành phố.

đ) Thực hiện dự án truy xuất nguồn gốc động vật; sản phẩm thiết yếu có nguồn gốc động vật trên địa bàn Thành phố. Tổ chức công tác tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm giai đoạn 2023 - 2030.

8. Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra

a) Hàng năm, tổ chức tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức được giao thực hiện công tác kiểm tra nghiệp vụ chuyên ngành; xây dựng kế hoạch đào tạo, bổ sung nguồn nhân lực.

b) Duy trì thường xuyên hoạt động kiểm tra chuyên ngành các lĩnh vực hoạt động chuyên môn chăn nuôi, thú y và thủy sản. Đẩy mạnh công tác giám sát và kiểm tra đột xuất.

c) Phối hợp chặt chẽ, trao đổi thông tin kịp thời trong công tác kiểm tra, giám sát giữa cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi, thú y, thủy sản với các cơ quan có liên quan.

III. CÁC NỘI DUNG ƯU TIÊN

1. củng cố, nâng cao năng lực hệ thống tổ chức cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp

a) Rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và vị trí việc làm của Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

b) Tăng cường năng lực hoạt động của Trạm Chẩn đoán xét nghiệm và Điều trị bệnh động vật; đầu tư cơ sở vật chất, củng cố hoạt động của các Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông đảm bảo hoạt động hiệu quả.

c) Củng cố tổ chức mạng lưới thú y cơ sở để tổ chức lại hoạt động đội ngũ nhân viên thú y theo Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y.

2. Nâng cao năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật; bệnh lây truyền từ động vật sang người

a) Xây dựng và triển khai các kế hoạch phát triển chăn nuôi, quy định mật độ chăn nuôi để kiểm soát việc phát triển chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, phòng chống dịch bệnh đối với các dịch bệnh nguy hiểm trên động vật, thủy sản; bệnh lây truyền từ động vật sang người, giai đoạn 2023 - 2030 và giai đoạn tiếp theo. Tổ chức điều tra, xử lý ổ dịch và chia sẻ thông tin dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người.

b) Tăng cường các hoạt động hợp tác về quản lý kháng kháng sinh trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; tổ chức các buổi trao đổi thông tin, chia sẻ dữ liệu kháng kháng sinh và giám sát dư lượng kháng sinh trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; phối hợp đánh giá tình hình kháng kháng sinh trên người, chia sẻ hoạt động giám sát chung cho các mảng y tế, thú y và môi trường có thể được phát triển cho loại kháng sinh để sử dụng cả cho người và động vật.

c) Thống nhất xây dựng chương trình đào tạo, tập huấn về nội dung phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người; chia sẻ thông tin, cử cán bộ tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn, nguyên cứu khoa học liên quan đến các bệnh lây truyền từ động vật sang người.

d) Phối hợp xử lý các trường hợp ngộ độc, truy xuất nguồn gốc sản phẩm xuất phát từ các cơ sở quản lý của ngành thú y, ngăn chặn sản phẩm

không đảm bảo chất lượng tiếp tục lưu thông trên thị trường; tham gia xây dựng cơ chế phối hợp quản lý và xây dựng tiêu chuẩn chuỗi thực phẩm thịt gia súc, gia cầm an toàn tiêu thụ trên địa bàn Thành phố và kinh doanh động vật, sản phẩm động vật đảm bảo an vệ sinh thú y, không qua kiểm dịch tại các chợ truyền thống, khu vực xung quanh chợ, các điểm kinh doanh nhằm kiểm soát có hiệu quả dịch bệnh lây truyền từ động vật qua động vật và từ động vật qua người.

đ) Đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cấp hệ thống thu thập, quản lý thông tin, phân tích dữ liệu để cảnh báo dịch bệnh; xây dựng bản đồ dịch tễ trên địa bàn Thành phố.

3. Nâng cao năng lực kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, quản lý an toàn thực phẩm đối với động vật và sản phẩm có nguồn gốc động vật

a) Phối hợp sở, ngành liên quan tập trung tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch bố trí Nhà máy giết mổ gia súc, gia cầm công nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Xây dựng Kế hoạch công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2023 - 2030 và bố trí nguồn ngân sách thực hiện hàng năm.

c) Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn về kiểm dịch động vật, dịch tễ và một số kỹ năng khác phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản (nhất là phòng chống dịch bệnh trên tôm, cá tra),... cho cán bộ làm công tác thú y.

4. Đầu tư phòng chẩn đoán, xét nghiệm và điều trị bệnh động vật

a) Nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, vật tư và nguồn nhân lực Trạm Chẩn đoán xét nghiệm và Điều trị bệnh động vật trực thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y đáp ứng nhu cầu về năng lực chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật trên cạn và động vật thủy sản; các chỉ tiêu an toàn thực phẩm và kháng kháng sinh.

b) Ứng dụng phần mềm quản lý phòng thí nghiệm; phần mềm quản lý và điều trị bệnh động vật.

c) Tăng cường hợp tác quốc tế, tiếp nhận công nghệ tiên tiến về chẩn đoán xét nghiệm đối với các dịch bệnh nguy hiểm nhất là các bệnh lây truyền giữa động vật và người; các kỹ thuật mới trong điều trị bệnh động vật.

IV. NGUỒN VỐN VÀ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

1. Nguồn vốn thực hiện

a) Nguồn ngân sách nhà nước (chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên) thực hiện theo phân cấp hiện hành (Trung ương, địa phương) và quy định của Luật Đầu tư công.

b) Nguồn phí được để lại chi theo quy định pháp luật về phí, lệ phí.

c) Các nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động hợp pháp khác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

d) Nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, dự án khác.

2. Cơ chế tài chính

a) Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định pháp luật liên quan và quyết định của cấp có thẩm quyền.

b) Việc bố trí kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật nhằm hiện đại hóa và ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặc thù được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và đầu tư công.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu thực hiện có hiệu quả Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp giai đoạn 2023 - 2030” trên địa bàn Thành phố.

b) Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi, thú y các cấp theo hướng tinh gọn, hiệu quả đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, an toàn thực phẩm.

c) Tổ chức xây dựng các dự án ưu tiên trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, phê duyệt; xây dựng kế hoạch hoạt động và lập dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đúng quy định.

d) Phối hợp các Sở, Ban ngành trao đổi thông tin, tài liệu liên quan đến thức ăn chăn nuôi, thuốc, vắc xin đảm bảo quy định lưu hành; công tác quản lý, sử dụng kháng sinh trong thú y; thông tin các cơ sở hoạt động sản xuất, kinh doanh, buôn bán vật tư, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi; hoạt động hành nghề thú y trên địa bàn Thành phố với các đơn vị thuộc nghiệp vụ Công an thành phố để làm tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y.

đ) Hàng năm, chịu trách nhiệm xây dựng dự toán ngân sách gửi Sở Tài chính thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố giao dự toán ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch.

e) Tổ chức hướng dẫn, giám sát, kiểm tra, đôn đốc triển khai, đánh giá kết quả thực hiện, sơ kết hàng năm, 5 năm và tổng kết 10 năm; tổng hợp, báo cáo, đề xuất tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố những nội dung phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Giao Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có ý kiến, thẩm định trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định:

a) Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Chăn nuôi và Thú y, trong đó, thực hiện sắp xếp các Trạm chưa đủ tiêu chí thành lập theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ và cơ chế hoạt động của Trạm Chẩn đoán xét nghiệm và Điều trị bệnh động vật phù hợp với Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ”.

b) Rà soát, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm của Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

3. Giao Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong công tác phòng, chống các bệnh lây truyền giữa người và động vật, cụ thể:

a) Tổ chức các buổi trao đổi thông tin, đề xuất danh mục các bệnh truyền lây từ động vật sang người; cảnh báo các bệnh truyền lây từ động vật sang người, đặc biệt là bệnh Đại, Cúm gia cầm; xây dựng mạng lưới phòng chống dịch bệnh từ động vật lây sang người, phối hợp với ngành y tế từ thành phố xuống phường, xã, thị trấn.

b) Triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT ngày 27 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người.

4. Giao Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo, hướng dẫn việc truyền tải thông tin cảnh báo dịch bệnh động vật và thủy sản, phòng, chống dịch bệnh động vật, bệnh lây truyền giữa người và động vật.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến những chủ trương, chính sách, quy định của Nhà nước và Ủy ban nhân dân Thành phố về hoạt động lưu thông, vận chuyển, giết mổ và kinh doanh thịt gia súc, gia cầm, thủy sản; định hướng người dân sử dụng nguồn thịt gia súc, gia cầm, thủy sản có nguồn gốc, đã qua kiểm dịch của cơ quan chuyên ngành thú y.

c) Hướng dẫn Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các giải pháp kỹ thuật xây dựng và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành thú y và thủy sản tuân thủ Kiến trúc chính quyền điện tử thành phố và các giải pháp kỹ thuật tích hợp cơ sở dữ liệu chuyên ngành vào hệ thống Kho dữ liệu dùng chung của Thành phố.

5. Giao Công an Thành phố

a) Chỉ đạo Công an 21 quận - huyện và thành phố Thủ Đức, phòng Cảnh sát giao thông Đường bộ - Đường sắt, Phòng Cảnh sát môi trường tham gia đảm bảo an ninh trật tự liên quan công tác hoạt động phòng, chống dịch bệnh động vật và kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật.

b) Bố trí nhân sự tham gia hoạt động tại các Trạm Kiểm dịch đầu mối giao thông (theo quy định tại Điều 40 Luật Thú y năm 2015) và các đoàn kiểm tra liên ngành phòng, chống dịch bệnh động vật.

c) Kịp thời điều tra, xử lý nghiêm các trường hợp đe dọa, hành hung người thi hành công vụ theo quy định của pháp luật.

6. Cục Quản lý thị trường

a) Chủ động phối hợp với các lực lượng chức năng trong công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và không rõ nguồn gốc xuất xứ đối với các sản phẩm động vật lưu thông trên thị trường.

b) Tham gia phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, kiểm soát các hoạt động vận chuyển, kinh doanh, buôn bán động vật và sản phẩm động vật lưu thông trên thị trường theo quy định của pháp luật.

7. Giao Ban Quản lý An toàn thực phẩm

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện quản lý và cung ứng thực phẩm sạch cùng các tỉnh; thực hiện truy xuất nguồn gốc, lấy mẫu giám sát sản phẩm động vật được giết mổ, nhập về Thành phố tiêu thụ.

b) Phối hợp các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền về an toàn thực phẩm trên địa bàn; tổ chức các chiến dịch truyền thông với nhiều hình thức đa dạng vào các đợt cao điểm, về an toàn thực phẩm.

c) Huy động các kênh truyền thông phổ biến quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm an toàn đến người dân Thành phố; cũng như nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong bảo đảm an toàn thực phẩm.

d) Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý sản phẩm động vật không đảm bảo an toàn thực phẩm tại các cơ sở sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển và kinh doanh trên địa bàn Thành phố.

đ) Tiếp tục chủ trì triển khai Đề án Chuỗi thực phẩm an toàn và Dự án Mô hình Chợ thí điểm bảo đảm an toàn thực phẩm.

8. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, phường - xã, thị trấn

a) Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

b) Chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn quản lý về chăn nuôi, thú y.

c) Triển khai công tác tiêm phòng; đăng ký nhu cầu sử dụng vắc xin hàng năm theo Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành chính sách đặc thù hỗ trợ chi phí tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, chó, mèo trên địa bàn Thành phố.

d) Triển khai Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về kiểm tra vệ sinh thú y, hoạt động chăn nuôi, vận chuyển, kinh doanh động vật trên địa bàn Thành phố.

đ) Xử lý, tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật mang mầm bệnh, thuốc thú y giả, kém chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, nhập lậu.

e) Giám sát phát hiện sớm và thông báo tình hình dịch bệnh động vật, thủy sản; triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản; phối hợp cơ quan thú y hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản.

f) Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành chính liên quan đến quy định của ngành chăn nuôi, thú y, thả rong chó, mèo không rọ mõm theo thẩm quyền; báo cáo kết quả xử lý hàng quý cho Chi cục Thú y (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

g) Rà soát, đánh giá, củng cố hệ thống nhân viên chăn nuôi, thú y cấp xã theo quy định.

h) Bố trí kinh phí và tổ chức phòng, chống dịch bệnh động vật; thống kê, đánh giá, hỗ trợ thiệt hại cho người chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản sau dịch bệnh động vật.

VI. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2023 - 2030” trong năm 2023.

2. Rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và vị trí việc làm của Chi cục Chăn nuôi và Thú y trong giai đoạn 2023 - 2025.

3. Đầu tư cơ sở vật chất, củng cố hoạt động của các Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông đảm bảo hoạt động hiệu quả giai đoạn 2023 - 2030.

4. Trình Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua Nghị quyết về bố trí nhân viên thú y cấp xã nhằm củng cố tổ chức mạng lưới thú y cơ sở để tổ chức lại hoạt động đội ngũ nhân viên thú y theo Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ giai đoạn 2024 - 2026.

5. Thường xuyên rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi và thú y, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh, sửa đổi, bãi bỏ cho phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế; tăng cường tuyên truyền, truyền thông về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản; Nâng cao trách nhiệm trong công tác phòng, chống dịch bệnh; điều tra dịch tễ, theo dõi, giám sát tình hình dịch bệnh động vật; cảnh báo và xử lý dứt điểm khi dịch mới được phát hiện.

6. Hằng năm, xây dựng trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh động vật (bao gồm thủy sản); kiểm tra vệ sinh thú y, hoạt động chăn nuôi, vận chuyển, kinh doanh động vật và hoạt động giết mổ gia súc thủ công sau khi hết thời gian gia hạn của các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố; tổ chức thực hiện Đề án tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật, bệnh truyền lây giữa động vật và người; chính sách đặc thù hỗ trợ chi phí tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, chó, mèo; quy định về mật độ chăn nuôi trên địa bàn thành phố trên địa bàn Thành phố.

7. Tăng cường năng lực hệ thống giám sát dịch bệnh động vật, thủy sản và Chương trình giám sát, xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn thành phố; hỗ trợ, giám sát hoạt động của các tổ chức cá nhân, hành nghề thú y.

8. Triển khai các Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành về kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn giai đoạn 2022 - 2030 như: Bệnh Viêm da nổi cục, Lở mồm long móng trên trâu bò; Dịch tả, Tai xanh trên heo; Bệnh Đại trên chó, mèo; Kế hoạch quốc gia phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi, giai đoạn 2021 - 2030.

9. Nâng cao năng lực kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, quản lý an toàn thực phẩm đối với sản phẩm có nguồn gốc động vật và công tác quản lý thuốc thú y và quản lý các dịch vụ thú y trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2023 - 2030:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch và triển khai giám sát an toàn thực phẩm đối với một số sản phẩm có nguồn gốc động vật chủ lực.

- Phối hợp triển khai giám sát động vật, sản phẩm động vật theo Kế hoạch quốc gia về giám sát vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm; tổ chức sử dụng, vận hành phần mềm dữ liệu quốc gia về quản lý giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm đối với sản phẩm có nguồn gốc động vật.

- Tăng cường công tác thanh, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc thú y, hành nghề dịch vụ thú y; xây dựng cơ sở dữ liệu về buôn bán, sử dụng thuốc thú y tại địa phương; hướng dẫn các cơ sở buôn bán thuốc thú y thực hiện thực hành tốt nhà thuốc (GPP).

10. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý chăn nuôi, phòng chống dịch, kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ; nhận dạng, truy xuất nguồn gốc động vật, sản phẩm động vật giai đoạn 2023 - 2030.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2023 - 2030”. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan, phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ NN và PTNT;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- UBMTTQVN và các đoàn thể Thành phố;
- Cục Chăn nuôi; Cục Thú y;
- Chi cục Thú y vùng 6;
- Các Sở, Ban ngành được giao nhiệm vụ;
- UBND thành phố Thủ Đức và các quận - huyện;
- UBND các xã - phường, thị trấn;
- VPUB: CVP, PCVP/KT;
- Phòng KT;
- Lưu VT (KT/Linh) 7

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hoan

PHỤ LỤC

Kế hoạch triển khai Đề án “tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn Thành phố

(Kèm theo Kế hoạch số **4455**/KH-UBND
ngày **14** tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	CÁC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH ƯU TIÊN TIẾP TỤC TRIỂN KHAI			
1	Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về kiểm tra vệ sinh thú y, hoạt động chăn nuôi, vận chuyển, kinh doanh động vật trên địa bàn Thành phố.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
2	Quyết định số 744/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh viêm da nổi cục trâu, bò trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2022 - 2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2022 - 2030
3	Quyết định số 1726/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện Nghị quyết số 23/2021/NQ -HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành chính sách đặc thù hỗ trợ chi phí tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, chó, mèo trên địa bàn Thành phố	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
4	Kế hoạch số 829/KH-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về kiểm tra hoạt động giết mổ gia súc thủ công sau khi hết thời gian gia hạn của các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm

5	Kế hoạch số 830/KH-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về truyền thông về việc đưa hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm vào sản xuất quy mô công nghiệp trên địa bàn Thành phố	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
6	Quyết định số 1464/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt “Chương trình phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2022 - 2030”	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2022 - 2030
7	Kế hoạch số 2448/KH-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2045 trên địa bàn thành phố	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2022 - 2030
8	Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định về mật độ chăn nuôi trên địa bàn thành phố	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2022 - 2030
9	Đề án tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật, bệnh truyền lây giữa động vật và người trên địa bàn thành phố	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2025 - 2030
10	Nghị quyết ban hành quy định nuôi chim yến trên địa bàn thành phố	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2024 - 2025

II	RÀ SOÁT, HOÀN THIỆN HỆ THỐNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT, CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH, QUY CHUẨN VÀ TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT NGÀNH THÚ Y; PHỔ BIẾN CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT, CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH TRONG LĨNH VỰC THÚ Y			
1	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về cơ chế, chính sách, quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật, những tồn tại, bất cập trong công tác quản lý chuyên ngành chăn nuôi, thú y đề kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế chính sách của tỉnh phù hợp với thực tiễn.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
2	Tuyên truyền phổ biến các cơ chế chính sách và các quy định của nhà nước về chăn nuôi, thú y cho các đối tượng liên quan.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố Thủ Đức	Hàng năm
III	KIỆN TOÀN, CỨNG CỐ, NÂNG CAO NĂNG LỰC HỆ THỐNG TỔ CHỨC CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ CHUYÊN NGÀNH THÚ Y CỦA ĐỊA PHƯƠNG			
1	Kiện toàn, củng cố mạng lưới nhân viên thú y xã, phường, thị trấn (mạng lưới cộng tác viên ở cơ sở) theo quy định.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố	2024 - 2025
2	Tăng cường thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức, đặc biệt là đội ngũ nhân viên thú y cấp xã bao gồm:			
	- Tăng cường các lớp bồi dưỡng trình độ Lý luận chính trị, quản lý Nhà nước, kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp phòng cho đội ngũ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý và công chức, viên chức trong danh sách quy hoạch.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Nội vụ, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
	- Tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn và dịch tễ, phòng, chống dịch bệnh động vật.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Cục Thú y; Chi cục Thú y Vùng VI;	Giai đoạn Hằng năm

	Tập huấn nâng cao năng lực quản lý cho công chức, viên chức, nhân viên thú y cấp xã về an toàn thực phẩm.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Cục Thú y; Chi cục Thú y Vùng VI;	Hàng năm
	Tập huấn, phổ biến các văn bản Quy phạm pháp luật mới ban hành có liên quan đến công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, an toàn thực phẩm đối với thực phẩm có nguồn gốc động vật theo chuỗi.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Cục Thú y; Chi cục Thú y Vùng VI;	Hàng năm
3	Đầu tư xây dựng mới văn phòng làm việc của Trạm Kiểm dịch động vật Xuân Hiệp tại đầu mối giao thông trên quốc lộ 1K thuộc địa bàn thành phố Thủ Đức và Trạm Kiểm dịch động vật An Lạc tại đầu mối giao thông trên quốc lộ 1A thuộc địa bàn xã Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2025 - 2030
4	Kiến tạo, sắp xếp tổ chức bộ máy Trạm Chẩn đoán xét nghiệm và Điều trị bệnh động vật.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành liên quan	2023 - 2024
IV NÂNG CAO NĂNG LỰC PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT				
1	Thực hiện Quyết định số 434/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Kế hoạch quốc gia phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi, giai đoạn 2021 - 2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2021- 2030
2	Tăng cường năng lực hệ thống giám sát dịch bệnh động vật, thủy sản và Chương trình giám sát, xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn thành phố	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm

3	Tăng cường hỗ trợ, giám sát hoạt động của các tổ chức cá nhân, hành nghề thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
V	NÂNG CAO NĂNG LỰC KIỂM DỊCH, KIỂM SOÁT GIẾT MỔ, QUẢN LÝ ATTP ĐỐI VỚI SẢN PHẨM CÓ NGUỒN GỐC ĐỘNG VẬT			
1	Tổ chức sử dụng, vận hành phần mềm dữ liệu quốc gia về quản lý giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm đối với sản phẩm có nguồn gốc động vật thuộc địa bàn quản lý	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2023 - 2030
2	Phối hợp triển khai giám sát động vật, sản phẩm động vật theo Kế hoạch quốc gia về giám sát vệ sinh thú y, An toàn Thực phẩm giai đoạn 2021 - 2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
3	Xây dựng chương trình, kế hoạch và triển khai giám sát an toàn thực phẩm đối với một số sản phẩm có nguồn gốc động vật chủ lực tại Thành phố	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2023 - 2030
VI	ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHĂN NUÔI, PHÒNG CHỐNG DỊCH, KIỂM DỊCH ĐỘNG VẬT, KIỂM SOÁT GIẾT MỔ; NHẬN DẠNG, TRUY XUẤT NGUỒN GỐC ĐỘNG VẬT, SẢN PHẨM ĐỘNG VẬT			
1	Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về chăn nuôi thú y; áp dụng các phần mềm để đảm bảo cập nhật, quản lý, khai thác các dữ liệu ngành chăn nuôi thú y đồng bộ trên phạm vi cả nước.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, ngành liên quan, UBND huyện, thành phố	2023 - 2030

2	Thực hiện chuyển đổi số nhằm hỗ trợ tích cực công tác dự báo chăn nuôi trên cơ sở phân tích dữ liệu để đánh giá sát thực tế, kịp thời dự báo năng lực sản xuất và cung cầu thị trường chăn nuôi giúp điều tiết sản xuất.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, ngành liên quan, UBND huyện, thành phố	2024 - 2025
3	Thực hiện Dự án truy xuất nguồn gốc	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2022 - 2030
VII	NÂNG CAO NĂNG LỰC CÔNG TÁC QUẢN LÝ THUỐC THÚ Y VÀ QUẢN LÝ CÁC DỊCH VỤ THÚ Y			
1	Tăng cường công tác thanh, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc thú y, hành nghề dịch vụ thú y trên địa bàn.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
2	Xây dựng cơ sở dữ liệu về buôn bán, sử dụng thuốc thú y tại địa phương.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố	2024 - 2030
3	Hướng dẫn các cơ sở buôn bán thuốc thú y thực hiện thực hành tốt nhà thuốc (GPP).	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố	2024 - 2030

4	Tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về bảo quản, buôn bán, sử dụng thuốc thú y cho các cơ sở buôn bán thuốc thú y, các cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
5	Hướng dẫn các cá nhân hành nghề dịch vụ thú y tại địa phương thực hiện phối hợp với lực lượng cộng tác viên thú y, nhân viên thú y các trạm huyện trong công tác chống dịch tại địa phương.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố	2023 - 2030
VIII	NÂNG CAO NĂNG LỰC CHẨN ĐOÁN, XÉT NGHIỆM	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Tài chính	2023 - 2030